

Số: 2784/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2021 và bổ sung kế hoạch vốn cho Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2021, Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 10/5/2021, Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2021 cho các dự án đảm bảo thủ tục đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 204/TTr-SKHĐT ngày 28/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách tỉnh 2021 đã được UBND tỉnh phân bổ cho UBND huyện Phước Sơn tại Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020, Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2021; Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 10/5/2021, Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 để thực hiện các dự án nhưng chưa có nhu cầu giải ngân kế hoạch vốn trong năm 2021, với tổng số tiền: 35.500.000.000 đồng (*Ba mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng*), như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Giao bổ sung kế hoạch vốn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, số tiền: 35.500.000.000 đồng (*Ba mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng*), từ nguồn vốn cắt giảm tại Khoản 1, để thực hiện các dự án, như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập thủ tục cắt giảm, bổ sung kế hoạch vốn cho các đơn vị; theo dõi, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

UBND huyện Phước Sơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh khẩn trương lập thủ tục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kế hoạch vốn được bổ sung đúng mục đích, hiệu quả, giải ngân và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng thời hạn quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phước Sơn và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

(E:\Dropbox\Hai TH\Nam 2021\Đầu tư công\QĐ điều chuyển kế hoạch vốn của năm 2021 nguồn ngân sách tỉnh (TTr 204).doc)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang



phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn bố trí đến nay		Kế hoạch vốn năm 2021	Giải ngân đến nay	Kế hoạch vốn còn lại đến nay	Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn năm 2021 sau khi điều chỉnh	Nguồn kinh phí
					Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư									
						Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Tổng số	Trong đó: NS tỉnh						
	TỔNG SỐ					437.080	378.450	83.400	56.400	56.400	6.864	49.536	35.500	20.900	
I	CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG GẮNG VỚI PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU					13.580	13.050	6.400	5.400	5.400	4.114	1.286	1.000	4.400	
1	Đường giao thông vào vùng được liệu xã Phước Thành	UBND huyện Phước Sơn	7894426	292	450-19/4/21	13.580	13.050	6.400	5.400	5.400	4.114	1.286	1.000	4.400	Nguồn tiết kiệm chi
II	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ					423.500	365.400	77.000	51.000	51.000	2.750	48.250	34.500	16.500	
II.1	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ					423.500	365.400	77.000	51.000	51.000	2.750	48.250	34.500	16.500	
1	Khôi phục, tái thiết tuyến ĐH1.PS (đoạn Phước Kim - Phước Thành)	UBND huyện Phước Sơn	7912265	292	2313-12/8/21	150.000	110.000	35.000	10.000	10.000		10.000	10.000	-	Nguồn ngân sách tập trung
2	Khôi phục, tái thiết tuyến ĐH2.PS (đoạn Phước Thành - Phước Lộc)		7912314	292	2314-12/8/21	152.000	137.000	10.000	10.000	10.000		10.000	4.000	6.000	Nguồn tiết kiệm chi
3	Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc)		7912184	292	2254-09/8/21	90.000	90.000	24.000	24.000	24.000		24.000	19.000	5.000	Nguồn ngân sách tập trung
4	Cầu Xà Ka, xã Phước Công		7874866	292	3607-15/12/20	31.500	28.400	8.000	7.000	7.000	2.750	4.250	1.500	5.500	Nguồn ngân sách tập trung

Phụ lục II

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2021 của UBND tỉnh Quảng Nam

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã số chương	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết nay		Kế hoạch vốn phân bổ			Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Tổng số	Trong đó: NS tỉnh		Tổng số	Nguồn NSTT	Nguồn tiết kiệm chi
	TỔNG SỐ						949.963	598.956	477.970	136.715	35.500	30.500	5.000	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ						267.451	257.700	51.011	51.011	7.930	7.930	-	
I.1	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ						267.451	257.700	51.011	51.011	7.930	7.930	-	
1	Đường Tam Trà - Trà Kót (ĐT617 đi Quốc lộ 40B)	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	7702885	559	292	3257-30/10/18	267.451	257.700	51.011	51.011	7.930	7.930		Bố trí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo các phương án phê duyệt
II	ĐỐI ỨNG CÁC DỰ ÁN ODA						682.512	341.256	426.959	85.704	27.570	22.570	5.000	
1	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	7712573	599	294	3259-31/10/18	682.512	341.256	426.959	85.704	27.570	22.570	5.000	Bố trí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo các phương án đã phê duyệt